

Benchmark

SafeG B2036a

Văn phòng đơn giản Hiệu suất ổn định

Máy photocopy đa chức năng đơn sắc A3 (MFP)

safeG Series



CÁC TIỆN ÍCH CHO KHÁCH HÀNG

Khả năng vận hành trực quan
Vận hành thiết bị như một chiếc điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng với giao diện người dùng có thể hoàn toàn tùy chỉnh.

Kết nối di động
In mọi lúc mọi nơi với công nghệ di động sáng tạo của

Bảo mật
Tích hợp mạng an toàn, mã hóa dữ liệu, ghi đè lên ổ cứng và xác thực người dùng nâng cao

Hệ sinh thái ứng dụng
Cải thiện hiệu quả nhờ vào danh mục ứng dụng mở rộng của chúng tôi.

Năng suất
Đáng tin cậy, scan và in tốc độ cao, kết hợp với chức năng hoàn thiện mạnh mẽ

Độ bền
Đa dạng các tính năng thân thiện với môi trường nhằm giảm thiểu năng lượng tiêu thụ và chi phí

CÁC TÙY CHỌN

1 ĐẶC TÍNH CẢI TIẾN

- PDF nâng cao LK-102v3
- Hướng dẫn bằng giọng nói LK-104v3
- Nhận diện văn bản OCR LK-105v4
- Phòng mã vạch LK-106
- Phòng chữ Unicode LK-107
- Phòng OCR A và B LK-108
- Bộ chuyển đổi văn bản LK-110v2
- ThinPrint LK-111
- In kéo không máy chủ LK-114
- Kích hoạt TPM LK-115v2
- Chống virus LK-116
- Kích hoạt IP Fax LK-117

3 MỤC KHÁC

- Bộ nạp và đảo mặt bản gốc tự động DF-632
- Bộ nạp và quét bản gốc hai mặt cùng lúc DF-714
- Nạp đầy bản gốc OC-511
- Bàn để tài liệu WT-506
- Bàn phím số KP-102
- Cảm biến giấy IM-102
- Bộ bảo mật SC-509
- Giá đỡ bàn phím KH-102
- Bộ làm sạch CU-102
- Ổ cứng SSD thay thế EM-908

GHI CHÚ

- Tùy chọn bắt buộc
- Tùy chọn
- Tùy chọn này chỉ có thể được cài đặt với những tùy chọn tương ứng bên trên

4 GIẤY ĐẦU VÀO

- Khay nạp giấy PC-116, 500 tờ x1 khay
- Khay nạp giấy PC-216, 500 tờ x2 khay
- Khay nạp giấy PC-416, 2500 tờ x1 khay
- Khay nạp giấy PC-417, 2500 tờ
- Hộc chứa giấy DK-516
- Hộc chứa giấy DK-705
- Khay giấy dung lượng lớn LU-302
- Bộ hỗ trợ in biểu ngữ MK-730

5 GIẤY ĐẦU RA

- Bộ tách tác vụ JS-506
- Bộ hoàn thiện lắp trong FS-533
- Bộ đục lỗ PK-519
- Bộ hoàn thiện dập ghim FS-539
- Bộ dẫn giấy RU-513
- Bộ hoàn thiện dập ghim, tạo sách FS-539SD
- Bộ dẫn giấy RU-513
- Bộ đục lỗ PK-524



2 KẾT NỐI

- Bộ phận Fax FK-514
- Kết nối không dây UK-221
- Giao diện kết nối USB EK-608
- Giao diện USB và bluetooth EK-609
- Chứng thực sinh học AU-102
- Chứng thực bằng đọc thẻ AU-201S
- Bộ khung MK-735

CÁC CHỨC NĂNG HOÀN THIỆN

Dập ghim ở góc

Dập ghim hai điểm

Đục hai lỗ

Đục bốn lỗ

Hai mặt

Kết hợp nhiều mặt/ nhiều loại giấy

Gập đôi

Chèn bìa, bảo cáo

Gập ba

Tạo sách

Chia bộ

Mô tả

CÁC TÍNH NĂNG CẢI TIẾN

LK-102v3: PDF nâng cao	PDF/A (1b); PDF mã hóa; Chữ ký điện tử
LK-104v3: HD bằng giọng nói	Hỗ trợ hướng dẫn bằng giọng nói
LK-105v4: Nhân diện văn bản OCR	Có thể tìm kiếm ký tự cho PDF và PPTX
LK-106: Phòng mã vạch	Hỗ trợ in mã vạch
LK-107: Phòng Unicode	Hỗ trợ in Unicode
LK-108: Phòng OCR A và B	Hỗ trợ in phòng OCR A và B
LK-110v2: Chuyển đổi văn bản	Tạo các định dạng khác nhau bao gồm: DOCX; XLSX và PDF/A
LK-111: ThinPrint	Nén dữ liệu in để giảm chiếm dụng mạng
LK-114: In kéo không máy chủ	Giải pháp in an toàn và lấy bản in ở máy khác trong mạng mà không yêu cầu ứng dụng máy chủ
LK-115v2: Kích hoạt TPM	để bảo vệ mã hóa và giải mã dữ liệu TPM để bảo vệ dữ liệu mã hóa và giải mã dữ liệu
LK-116: Chống virus	Chống virus Bitdefender® sẽ quét theo thời gian thực cho toàn bộ dữ liệu vào và ra
LK-117 T.38: Kích hoạt IP fax	Fax qua mạng IP (T.38),yêu cầu bộ phận Fax

KẾT NỐI

FK-514 Bộ phận Fax	Fax Super G3, chức năng fax kỹ thuật số
UK-221 Wireless LAN	Mạng LAN không dây và Điểm truy cập mạng LAN không dây
EK-608 USB I/F kit	Kết nối bàn phím USB
EK-609 USB I/F kit	Kết nối bàn phím USB; Bluetooth
AU-102 Biometric authentication	Quét vân tay để đăng nhập vào máy
AU-201 S ID card reader	Đọc thẻ ID để đăng nhập vào máy (Các công nghệ thẻ ID đa dạng)
MK-735 Mount kit	Bộ cài đặt cho đầu đọc thẻ ID

CÁC MỤC KHÁC

DF-632 Document feeder	Nạp và đảo mặt bản gốc, dung lượng 100 tờ
DF-714 Document feeder	Nạp và quét bản gốc 2 mặt cùng lúc, dung lượng 100 tờ
OC-511 Original cover	Nắp đậy bản gốc (Dùng khi không lắp DF)
WT-506 Working table	Vị trí thiết bị xác thực đăng nhập
KP-102 10-Key pad	Bàn phím số thay thế cho phím số trên màn hình cảm ứng
IM-102 Image sensor	Dùng để xác định loại giấy
SC-509 Security kit	Chức năng bảo vệ bản chụp / mật khẩu cho sao chụp
EM-908 Replacement SSD	Ổ cứng SSD 1TB để gia tăng dung lượng bộ nhớ
KH-102 Keyboard holder	Đế đặt bàn phím USB
CU-102 Air cleaning unit	Cải thiện chất lượng không khí bằng cách giảm khí thải

KHAY GIẤY ĐẦU VÀO

PC-116 Paper feed cabinet	Khay giấy 1 khay x 500 tờ, A5-A3, 52-256 gsm
PC-216 Paper feed cabinet	Khay giấy 2 khay x 500 tờ, A5-A3, 52-256 gsm
PC-416 Paper feed cabinet	Khay giấy 2.500 tờ, A4, 52-256 gsm
PC-417 Paper feed cabinet	Khay giấy 1.500 tờ + 1.000 tờ, A5-A4, 52-256 gsm
LC-302 Large capacity unit	Khay giấy 3.000 tờ, A4, 52-256 gsm
MK-730 Banner paper guide	Khay nạp giấy biểu ngữ
DK-516 Desk	Cung cấp nơi chứa giấy hoặc các vật tư khác
DK-705 Desk	Chân kê có bánh xe

ĐẦU RA GIẤY

FS-533 Inner finisher	Dập ghim 50 tờ, sức chứa tối đa 500 tờ
PK-519 Punch kit for FS-533	Bộ phận đục 2/4 lỗ, tự động chuyển
FS-539/SD Staple finisher	Dập ghim 50 tờ hoặc 48 tờ + 2 tờ bìa (lên tới 209 gsm) Sức chứa tối đa 3.200 tờ
FS-539SD Booklet finisher	Dập ghim 50 tờ; đóng sách 20 tờ hoặc 19 tờ + 1 tờ bìa (lên tới 209 gsm) Sức chứa tối đa 2.200 tờ
PK-524 Punch kit for FS-539/SD	Bộ phận đục 2/4 lỗ, tự động chuyển
RU-513 Relay unit	Dùng để lắp đặt FS-539/SD
JS-506 Job separator	Tách các bản fax in ra...

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

THÔNG SỐ KỸ THUẬT HỆ THỐNG

Tốc độ hệ thống (A4)	Lên tới 36 trang/phút (360i) Lên tới 30 trang/phút (300i)
Tốc độ in 2 mặt tự động (A4)	Lên tới 36 trang/phút (360i) Lên tới 30 trang/phút (300i)
Thời gian cho ra bản in đầu tiên (A4)	360i: 4,6 giây 300i: 5,0 giây
Thời gian sấy*1	360i: Khoảng 12 giây 300i: Khoảng 11 giây
Công nghệ hình ảnh	Laser
Công nghệ mực	Simitri® HD polymerised toner
Kích thước/Độ phân giải màn hình	10.1" / 1024 x 600
Bộ nhớ hệ thống	8GB RAM
Bộ nhớ lưu trữ (Chuẩn/Tùy chọn)	256 GB SSD / 1TB SSD
Giao diện kết nối	10/100/1,000-Base-T Ethernet; USB 2.0; Wi-Fi 802.11 b/g/n (tùy chọn)
Giao thức mạng	TCP/IP (IPv4/IPv6); SM B; LPD; IPP; SNMP; HTTP(S); Bonjour
Bộ nạp bản gốc	Lên tới 100 tờ bản gốc; A6-A3; 35-163 gsm DF-632: Nạp và đảo mặt bản gốc DF-714: Quét bản gốc hai mặt cùng lúc
Dung lượng giấy đầu vào	Chuẩn: 1.150 tờ; Tối đa: 6.650 tờ
Khay giấy đầu vào (chuẩn)	Khay 1: 500 tờ, A6-A3, khổ tùy chọn, 52-256 gsm Khay 2: 500 tờ, A5-SRA3, khổ tùy chọn, 52-256 gsm
Khay giấy đầu vào (tùy chọn)	PC-116: Khay giấy 1 khay x 500 tờ, A5-A3, 52-256 gsm PC-216: Khay giấy 2 khay x 500 tờ, A5-A3, 52-256 gsm PC-416: Khay giấy 2.500 tờ, A4, 52-256 gsm PC-417: Khay giấy 1.500 tờ + 1.000 tờ, A5-A4, 52-256 gsm

Khay dung lượng lớn (tùy chọn)	LU-302: 1 khay x 3.000 tờ; A4; 52-256 gsm
Khay tay	150 tờ; A6-SRA3; Khổ tùy chọn; Biểu ngữ; 60-300 gsm
Bộ đảo mặt bản in tự động	A5-SRA3; 52-256 gsm
Dung lượng đầu ra	Tối đa 250 tờ
Các chế độ hoàn thiện	Phân tách bộ; Nhóm; Chia bộ; Dập ghim; Đục lỗ; Gập đôi, gấp 3; tạo sách
Tiêu thụ điện (Tùy chọn)	220–240 V / 50/60 Hz; Dưới 1,58 kW
Kích thước (R x S x C)	615 x 688 x 779 mm (Không có các bộ phận tùy chọn)
Trọng lượng	Khoảng 76 kg (Không có các bộ phận tùy chọn)

THÔNG SỐ KỸ THUẬT IN

Độ phân giải in	1800 (equivalent) x 600 dpi; 1200 x 1200 dpi
Tốc độ in A4 360i, 300i	Lên tới 36 trang/phút (360i) Lên tới 30 trang/phút (300i)
PDL	PCL 6 (XL3.0); PCL 5c; PostScript 3 (CPSI 3016); XPS
Hỗ trợ hệ điều hành PC	Windows 7 (32/64); Windows 8/8.1 (32/64); Windows 10 (32/64); Windows Server 2008 (32/64); Windows Server 2008 R2; Windows Server 2012; Windows Server 2012 R2; Windows Server 2016; Windows Server 2019; Macintosh OS X 10.10 or later; Unix; Linux; Citrix
Phông chữ máy in	80 PCL Latin; 137 PostScript 3 Emulation Latin
In di động	AirPrint (iOS); Mopria (Android); Konica Minolta Mobile Print (iOS/Android/Windows 10 Mobile); Mobile Authentication and Pairing (iOS/Android); WiFi Direct



THÔNG SỐ KỸ THUẬT CHỨC NĂNG QUÉT

Tốc độ quét (đơn sắc/màu)	DF-714 (300dpi): 1 mặt 80/80 trang/phút; 2 mặt 160/160 trang/phút (200dpi): 1 mặt 100/100 trang/phút; 2 mặt 200/200 trang/phút DF-632 (300dpi): 1 mặt 80/80 trang/phút; 2 mặt 37/37 trang/phút
Các tính năng quét	Quét vào email (Scan-to-Me); Quét vào SMB (Scan-to-Home); Quét vào FTP; Quét vào Box; Quét vào USB; Quét vào WebDAV; Quét vào URL; Quét TWAIN
Định dạng file	JPEG; TIFF; PDF; Compact PDF; Encrypted PDF; XPS; Compact XPS; PPTX Tùy chọn: Searchable PDF; PDF/A 1a và 1b; Searchable DOCX/PPTX/XLSX
Danh bạ quét	2.000 địa chỉ + 100 nhóm; Hỗ trợ LDAP

THÔNG SỐ KỸ THUẬT CHỨC NĂNG SAO CHỤP

Độ phân giải	600 x 600 dpi
Độ sâu hình ảnh	256 mức
Sao chụp liên tục	1 – 9.999
Khổ bản gốc	A6–A3; Khổ tùy chọn
Phóng to/Thu nhỏ	25–400% (0,1% mỗi bước); Phóng thu tự động

THÔNG SỐ KỸ THUẬT CHỨC NĂNG FAX (TÙY CHỌN)

Tiêu chuẩn Fax	Super G3
Truyền Fax	Tương tự; i-Fax; i-Fax màu; IP-Fax
Độ phân giải Fax	Lên tới 600 x 600 dpi
Phương thức nén Fax	MH; MR; MMR; JBIG
Tốc độ truyền Fax	Lên tới 33,6 Kbps
Danh bạ Fax	2.000 địa chỉ + 100 nhóm

THÔNG SỐ KỸ THUẬT CHỨC NĂNG USER BOX

Tài liệu có thể lưu	Lên tới 3.000 tài liệu hoặc 10.000 trang
Loại user box	Công cộng; Cá nhân (với mật khẩu hoặc chứng thực); Nhóm (với chứng thực)
Loại box hệ thống	In bảo mật; In PDF mã hóa; Nhận Fax; Fax polling

CÁC TÍNH NĂNG HỆ THỐNG

Các chức năng bảo mật	ISO 15408 HCD-PP Tiêu chí chung (trong đánh giá); Lọc IP và chặn cổng; Giao tiếp mạng SSL3 và TLS1.0 / 1.1 / 1.2; Hỗ trợ IPsec; Hỗ trợ IEEE 802.1x; Xác thực người dùng; Nhật ký xác thực; In bảo mật; Kerberos; Ghi đề đĩa cứng; Mã hóa dữ liệu đĩa cứng (AES 256); Dữ liệu bộ nhớ tự động xóa; Fax mật; In mã hóa dữ liệu người dùng
Các chức năng bảo mật (tùy chọn)	Chống virus quét theo thời gian thực (Bitdefender®); Bảo vệ sao chụp (Bảo vệ sao chụp, Mật khẩu sao chụp)
Tài khoản sử dụng	Lên tới 1.000 tài khoản; Hỗ trợ Active Directory (Tên + mật khẩu + e-mail + thư mục SMB); Xác định truy cập chức năng người dùng; Chứng thực bằng di động (Android)
Chức năng tài khoản sử dụng (tùy chọn)	Chứng thực bằng sinh trắc học (Quét vân tay); Chứng thực bằng thẻ ID (Đầu đọc thẻ); Chứng thực bằng thiết bị di động (iOS)
Phần mềm	Net Care Device Manager; Data Administrator; Box Operator; Web Connection, Print Status Notifier; Driver Packaging Utility; Log Management Utility

*1 Thời gian làm nóng máy có thể phụ thuộc vào môi trường vận hành và cách sử dụng máy

- Tất cả các thông số kỹ thuật được đề cập đến với giấy khổ A4, định lượng 80 g/m².
- Sự hỗ trợ và sẵn có của các thông số kỹ thuật và chức năng được liệt kê khác nhau tùy thuộc vào hệ điều hành, ứng dụng và giao thức mạng cũng như cấu hình mạng và hệ thống.
- Tuổi thọ đã nêu của mỗi vật tư tiêu hao dựa trên các điều kiện hoạt động cụ thể như độ phủ của trang đối với một kích thước trang cụ thể (độ phủ 6% của A4). Tuổi thọ thực tế của từng vật tư tiêu hao sẽ khác nhau tùy thuộc vào việc sử dụng và các biến số in khác bao gồm độ phủ trang, kích thước trang, loại vật liệu in, in liên tục hoặc gián đoạn, nhiệt độ và độ ẩm môi trường xung quanh.
- Một số hình ảnh minh họa sản phẩm có phụ kiện tùy chọn.
- Thông số kỹ thuật và phụ kiện dựa trên thông tin có sẵn tại thời điểm in và có thể thay đổi mà không cần báo trước.
- Tất cả các thông tin nêu trong tài liệu là chính xác tại thời điểm in và có thể thay đổi mà không cần báo trước.
- Tất cả các tên thương hiệu và sản phẩm có thể là thương hiệu đã đăng ký hoặc thương hiệu của chủ sở hữu tương ứng và đã được thừa nhận.



REMAN bắt nguồn từ chữ viết tắt của “Remanufacturing” (tái chế có hệ thống). Thiết kế kết hợp biểu tượng REMAN với hình ảnh địa cầu vừa thể hiện tầm nhìn toàn cầu, vừa mang trong mình基因 thương hiệu của sự phát triển bền vững, sinh động truyền tải tuyên ngôn thương hiệu “Vòng tuần hoàn xanh – Giá trị tái sinh” . Điều này đại diện cho cam kết vững chắc của Benchmk đối với các giải pháp văn phòng xanh, tuần hoàn và bền vững.

sefeGprint - Chuyên gia quản lý in ấn (Phần mềm quản lý in tiêu chuẩn)

Giải pháp triển khai nhẹ, chi phí thấp, giải quyết lãng phí giấy, rủi ro bảo mật tài liệu, quản lý thiết bị phức tạp, giúp doanh nghiệp giảm chi phí, tăng hiệu quả.

Trang chủ	Quản lý an ninh	Quản lý công việc in	Quản lý thiết bị	Quản lý tính phí	Quản lý người dùng	Quản lý báo cáo	Quản lý hệ thống	Tính năng cục bộ	Tính năng nâng cao*
Thống kê kiểm soát	Đăng nhập QR	In đám mây	Quản lý máy in	Quản lý hạn ngạch	Quản lý người dùng	Báo cáo thiết bị	Trạng thái thiết bị	Chuyển đổi nhanh	Sao lưu nóng
Thống kê tài	Lưu trữ bản in	Scan đám mây	Xác thực Quản lý thiết bị	Tính phí theo phòng ban	Quản lý phòng ban	Báo cáo người dùng	Hiện thị lượng in	Driver tĩnh	Khả dụng cao
Thống kê người dùng	Nhận diện khuôn mặt	Mã lấy tài liệu	Quản lý thiết bị nhận diện khuôn mặt	Đặt lại định kỳ	Đồng bộ Domain	Báo cáo phòng ban	Cảnh báo vật tư tiêu hao	Driver đẩy Domain	Triển khai phân tán
Thống kê in	Đăng nhập thẻ	In hẹn giờ	Kiểm soát một chạm	Đặt lại định kỳ	Đồng bộ DingTalk	Báo cáo nhiệm vụ	Giám sát màn hình lớn	Driver chia sẻ Domain	Roaming mạng công cộng
	Watermark thông minh	Scan đến WEB	Cấu hình MFP tự động		Đồng bộ WeChat Work		Cảnh báo qua email	Đăng nhập nhanh	Kiểm soát VPN
	Mã PIN	Scan đến email	Giao diện tùy chỉnh		Kiểm soát quyền in				Tích hợp SDK
	Kiểm duyệt từ khóa*	Kiểm duyệt in*			Xác thực Domain				

*Tính năng tùy chọn trả phí

Công ty TNHH Giải pháp kinh doanh Benchmk Việt Nam
Địa chỉ: SN 16 ngõ 6/3 phố Mạc Thái Tổ, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội

Tel: +84 869980085
Email: bkvnb@benchmk.com

Benchmk - Ho Chi Minh City Branch
Địa chỉ: số 1a3/257, tổ 3, khu phố Hòa Lân 2, phường Thuận Giao , thành phố Hồ Chí Minh

Email: bkvnb@benchmk.com
Website: www.benchmk.com